

Số: 1013/QĐ-HVHK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phân bổ chỉ tiêu cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên
trình độ đại học và cao đẳng hệ chính quy Học kỳ 2, 3 - Năm học 2023-2024**

Căn cứ Quyết định số 2321/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Học viện Hàng không Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-HVHK ngày 08/08/2022 của Hội đồng Học viện Hàng không Việt Nam về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Hàng không Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 671/QĐ-HVHK ngày 31/08/2022 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc ban hành quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập tại Học viện hàng không Việt Nam;

Căn cứ tờ trình ngày 05/08/2024 của Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên về việc phân bổ cấp chỉ tiêu cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ 2, 3 cho sinh viên trình độ đại học và cao đẳng hệ chính quy năm học 2023-2024 đã được Giám đốc phê duyệt;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chỉ tiêu và giá trị học bổng khuyến khích học tập Học kỳ (HK) II và HK III - Năm học 2023-2024 (theo phụ lục đính kèm):

- Chỉ tiêu học bổng HK II: 407;
- Chỉ tiêu học bổng HK III: 371.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Lãnh đạo các Khoa và các đơn vị thuộc Học viện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, CTSV.

GIÁM ĐỐC

[Signature]

TS. Nguyễn Thị Hải Hằng

PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ II, III - NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm Quyết định số 1013/QĐ-HVHK ngày 12 tháng 08 năm 2024)

I. CHỈ TIÊU HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC KỲ II: 407 chỉ tiêu

TRÌNH ĐỘ/TÊN NGÀNH	Khóa 20	Khóa 21	Khóa 22	Khóa 23	Tổng cộng
Cao đẳng			12	10	22
Kiểm tra ANHK			2	2	4
Kỹ thuật BDCKTB			2	2	4
Kiểm soát không lưu			2	2	4
Dịch vụ thương mại HK			6	4	10
Đại học	16	66	106	197	385
Quản trị DV DL&LH			6	14	20
CNKT Điện tử viễn thông	6	6	5	5	22
Kỹ thuật Hàng không	6	4	6	13	29
Kinh tế vận tải			12	23	35
Ngôn ngữ anh		7	12	36	55
Quản trị nhân lực			8	16	24
Quản lý hoạt động bay	4	3	6	11	24
Quản trị kinh doanh		32	21	45	98
CNKT điều khiển và tự động hóa		6	5	7	18
Công nghệ thông tin		8	23	26	57
CNKT Công trình xây dựng			2	1	3
Tổng cộng	16	66	118	207	407

II. CHỈ TIÊU HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC KỲ III: 371 chỉ tiêu

TRÌNH ĐỘ/TÊN NGÀNH	Khóa 20	Khóa 21	Khóa 22	Khóa 23	Tổng cộng
Cao đẳng			5	11	16
Kiểm tra ANHK			3	2	5
Kỹ thuật BDCKTB				2	2
Kiểm soát không lưu			2	2	4
Dịch vụ thương mại HK				5	5
Đại học	4	49	126	176	355
Quản trị DV DL&LH			8	13	21
CNKT Điện tử viễn thông	4	6	4	4	18
Kỹ thuật Hàng không		4	7	11	22
Kinh tế vận tải			16	19	35
Ngôn ngữ anh		3	12	29	44
Quản trị nhân lực			8	14	22
Quản lý hoạt động bay		4	9	11	24
Quản trị kinh doanh		22	29	41	92
CNKT điều khiển và tự động hóa		5	6	6	17
Công nghệ thông tin		5	25	27	57
CNKT Công trình xây dựng			2	1	3
Tổng cộng	4	49	131	187	371



III. GIÁ TRỊ HỌC BỔNG:

KHÓA/ GIÁ TRỊ HỌC BỔNG	KHÁ	GIỎI	XUẤT SẮC
KHÓA 2020	7.630.000	8.400.000	9.170.000
KHÓA 2021	7.630.000	8.400.000	9.170.000
KHÓA 2022	10.900.000	12.000.000	13.100.000
KHÓA 2023	10.900.000	12.000.000	13.100.000

